

Bản án số: **123/2019/HSST**
Ngày: 20/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **PH Anh Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Kim Thành**

+ Ông **Nguyễn Văn Đồi**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Tín** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đoàn Hải Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2019/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2019/QĐXX-HS ngày 06/11/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Thế H** Giới tính: Nam
- Tên gọi khác: Không
- Sinh ngày: 10.01.1994
- Nơi ĐKKHKT: Thôn Hanh Đ, xã Đ, Huyện Đ, Quảng Nam;
- Chỗ ở: Số 118, Đường N, Phường A, quận S, Đà Nẵng;
- Nghề nghiệp: Lao động phổ thông;
- Trình độ học vấn: 09/12;
- Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không.
- Tiền án, tiền sự: Không

- Con ông: Nguyễn M (SN 1967) và bà: Mã Thị M (SN 1972) cùng trú tại: Thôn Hanh Đ, xã Đ, Huyện Đ, Quảng Nam;

- Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

- Vợ: Trần Thị P, có 02, con nhỏ sinh năm 2014, con lớn sinh năm 2012;

- Bị cáo bị bắt ngày 26.8.2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Hoà Sơn. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm: 1992; Trú tại: Số 118 Đường N, quận S, TP. Đà Nẵng; *có mặt.*

*** Người làm chứng:**

- Bà **Huỳnh Thị S**, sinh năm: 1977; Trú tại: Số 118 Đường N, quận S, TP. Đà Nẵng; *có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 26/8/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại phòng trọ số 118 đường Đường N, quận S có đối tượng nghi vấn liên quan đến ma túy nên Đội CSĐT về ma túy Công an quận S phối hợp với Công an phường Phường A tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ trên thì phát hiện trong phòng có Nguyễn Thế H và Nguyễn Thị Ngọc H (Sn 1992; HKTT: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long - là người yêu của H, sống chung phòng với H). Tiếp tục kiểm tra, lực lượng công an phát hiện trên bàn ở góc lưng của phòng trọ có 01 nỏ thủy tinh và 01 gói nylon KT khoảng (5x5) cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. H khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng đá H mua về với mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon KT khoảng (5x5)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu H;

- 01 nỏ thủy tinh;

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI1: 355848094218958, IMEI2: 355848099217955 bên trong có sim số thuê bao 0907.703.879 và 0905.877.993;

Tại Kết luận giám định số: 246/GĐ-MT ngày 04/9/2019 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói nylon niêm phong ký hiệu H gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,513 gam.

Qua điều tra xác định: Vào ngày 12/8/2019, Nguyễn Thế H điện thoại cho 01 thanh niên tên Đen (Không rõ nhân thân, lai lịch – là bạn bè quen biết ngoài xã hội) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Đen đồng ý và hẹn H giao dịch tại bến xe Đà Nẵng. Sau đó, H đi đến bến xe và mua ma túy rồi đem về cất giấu tại phòng trọ số 118 Đường N, phường Phường A, quận S, TP Đà Nẵng rồi sử dụng dần. Đến 9 giờ ngày 26/8/2019, khi Nguyễn Thế H cùng bạn gái mình là Nguyễn Thị Ngọc H (Huyền không biết việc H mua ma túy về cất giấu để sử dụng) đang ở phòng trọ thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Qua kết quả test thử ma túy đối với Nguyễn Thị Ngọc H cho âm tính với ma túy, Nguyễn Thế H dương tính với ma túy.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 30/10/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thế H phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế H** từ **18** đến **21** tháng tù.

Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả ký hiệu H bên trong có chứa 0,328 gam ma túy, loại Methamphetamine – là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh.

+ Tịch thu sung công quỹ đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI1: 355848094218958, IMEI2: 355848099217955 bên trong có sim số thuê

bao 0907.703.879 và 0905.877.993 của bị cáo H, là phương tiện bị cáo H dùng để liên lạc mua ma túy về sử dụng.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2019).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế H khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thế H đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 26.8.2019, Nguyễn Thế H bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang H đang cất giấu 0,513 gam ma túy, loại Methamphetamine tại phòng trọ số 118 Đường N, phường Phường A, quận S, TP Đà Nẵng. Nguồn gốc số ma túy này do H nhờ đối tượng tên Đen (không rõ nhân thân, lai lịch) mua hộ với giá 2.000.000 đồng vào ngày 12.8.2019 tại Bến xe Trung tâm thành phố Đà Nẵng nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thế H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy tổng hợp Methamphetamine là loại độc chất, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là hành vi cố ý và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo H có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng: Xác định số ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đựng

mẫu hoàn trả ký hiệu H bên trong có chứa 0,328 gam ma túy, loại Methamphetamine – là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung công quỹ đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI1: 355848094218958, IMEI2: 355848099217955 bên trong có sim số thuê bao 0907.703.879 và 0905.877.993 của bị cáo H, là phương tiện bị cáo H dùng để liên lạc mua ma túy về sử dụng.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2019).

Đối với hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thế H của đối tượng tên Đen, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc H, do không biết việc bị cáo H mua ma túy về cất giấu để sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận S không đề cập xử lý là có căn cứ.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S tại phiên tòa về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thế H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Thế H 21(hai mươi một) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 26.8.2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ : 01 bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả ký hiệu H bên trong có chứa 0,328 gam ma túy, loại Methamphetamine – là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI1: 355848094218958, IMEI2: 355848099217955 bên trong có sim số thuê bao 0907.703.879 và 0905.877.993.

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận S đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2019).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHÙNG ANH DŨNG

